

Số: 19/2023/QĐST-HNGĐ

Trảng Bàng, ngày 28 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 21/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1989; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 1570/88 T1, phường T2, Quận T3, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú hiện nay: Khu phố T4, phường M2, thị xã M3, tỉnh Tây Ninh.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Trà M, sinh năm 1990; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 1570/88 T1, phường T2, Quận T3, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú hiện nay: Khu phố M1, phường M2, thị xã M3, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81 và 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thị Trà M.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thái Vân D, sinh ngày 21-3-2017 và cháu Nguyễn Thái Kỳ P, sinh ngày 30-3-2019 cho chị Nguyễn Thị Trà M tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Ghi nhận anh Nguyễn Thành T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Nguyễn Thái Vân D, cháu Nguyễn Thái Kỳ P, mỗi cháu số tiền 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 28-3-

2023 cho đến khi cháu D, cháu P đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Anh Nguyễn Thành T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thị Trà M không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Thành T tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số: 0027022 ngày 09-02-2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã M3, tỉnh Tây Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- UBND phường An Tịnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu tập án.

Võ Thị Phương Yến